

Y HỌC SINH SẢN

HỘI NỘI TIẾT SINH SẢN VÀ VÔ SINH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH • TẬP 47

UNG THƯ PHỤ KHOA



Nhà xuất bản Tổng hợp
Thành phố Hồ Chí Minh

MỤC LỤC Y HỌC SINH SẢN TẬP 47

UNG THƯ PHỤ KHOA

- | | |
|---|---|
| 06 < Điều trị khối u buồng trứng giáp biên ác tính
Nguyễn Thị Ngọc Phượng, Hồ Ngọc Anh Vũ | 46 < Xét nghiệm chẩn đoán nhiễm trùng huyết sơ sinh
Phan Đăng Nghị |
| 10 < Ung thư nội mạc tử cung: đánh giá trước điều trị
Lê Thị Thu Hà | 49 < Nội mạc tử cung mỏng trong hỗ trợ sinh sản:
cập nhật chẩn đoán và điều trị
Lê Thị Ngân Tâm |
| 12 < Ung thư nội mạc tử cung: phân giai đoạn và
điều trị phẫu thuật
Lê Thị Thu Hà | 56 < Hiệu quả của Dienogest trong điều trị đau
do lạc nội mạc tử cung
Lê Khắc Tiến, Giang Huỳnh Như |
| 15 < Vai trò của X-quang trong tầm soát ung thư vú
Hồ Hoàng Thảo Quyên | 64 < Chất lượng noãn trên bệnh nhân lạc nội mạc tử cung
Lê Thị Ngân Tâm |
| 18 < Siêu âm vú đàn hồi: một kiểu mẫu mới trong chẩn đoán
hình ảnh vú
Phan Thị Mai Hoa | 72 < Kỹ thuật chuyển phôi
Hồ Ngọc Anh Vũ |
| 23 < Phẫu thuật nội soi trong điều trị ung thư buồng trứng
Nguyễn Hà Ngọc Thiên Thanh, Thân Trọng Thạch | 76 < Đồng thuận ASRM về vô tinh ở nam giới
Lê Khắc Tiến, Mai Đức Tiến |
| 27 < Ảnh hưởng của điều trị ung thư đối với hệ sinh sản và
bảo tồn khả năng sinh sản ở phụ nữ
Lê Khắc Tiến, Lê Long Hồ | 82 < Tinh hoàn ẩn và vô sinh nam
Dương Quang Huy |
| 31 < Bảo tồn khả năng sinh sản ở nữ giới
Nguyễn Khánh Linh | |
| 35 < Phẫu thuật bằng robot – gương mặt mới trong phẫu thuật
ngoại phụ khoa
Nguyễn Hà Ngọc Thiên Thanh, Thân Trọng Thạch | |
| 39 < Tăng huyết áp mạn tính: đại cương và quản lý trước khi
mang thai
Bùi Quang Trung | |
| 43 < Ngồi mông: mổ lấy thai hay sinh ngã âm đạo
Vương Tú Như | |

JOURNAL CLUB

- | | |
|--|--|
| 86 < Khuyến cáo mới của ACOG trong thực hành phụ khoa:
Vai trò của siêu âm phụ khoa trong đánh giá nội mạc tử cung ở
bệnh nhân xuất huyết sau mãn kinh | |
| 88 < NSAIDs không làm tăng huyết áp dài đẳng giai đoạn hậu sản | |
| 89 < Kết cục chu sinh ở thai phụ tăng huyết áp mạn tính nhưng có
huyết áp bình thường trước 20 tuần tuổi thai | |
| 90 < [ACOG Committee Opinion] Sử dụng Aspirin liều thấp trong
thai kỳ | |
| 92 < TIN ĐÀO TẠO Y KHOA LIÊN TỤC | |
| 02 < LỊCH HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO LIÊN TỤC HOSREM | |

MỜI VIẾT BÀI Y HỌC SINH SẢN

Chuyên đề tập 49: “MÃN KINH”
Tập 49 sẽ xuất bản vào tháng 3/2019.
Hạn gửi bài cho tập 49 là 30/11/2018.

Chuyên đề tập 50: “HỘI CHỨNG BUỒNG TRỨNG ĐA NANG”
Tập 50 sẽ xuất bản vào tháng 6/2019.
Hạn gửi bài cho tập 50 là 28/02/2019.

Tập sách sẽ ưu tiên đăng tải các bài viết thuộc chủ đề như đã nêu ra ở từng tập. Ngoài ra, các bài viết khác trong lĩnh vực sức khỏe sinh sản có nội dung hay, hấp dẫn và mang tính cập nhật thông tin - kiến thức cũng sẽ được lựa chọn. Quy cách: 2.000 - 3.000 từ, font Times New Roman/Arial, bảng biểu rõ ràng, hình ảnh rõ và chất lượng cao, phần tài liệu tham khảo chính ở cuối bài vui lòng chỉ chọn 5 - 7 tài liệu tham khảo chính (quan trọng hoặc được trích dẫn nhiều nhất). **Journal Club** là chuyên mục nhằm giới thiệu đến độc giả các bài báo, đề tài quan trọng xuất hiện trên y văn trong thời gian gần, mang tính cập nhật cao. Quy cách bài cho mục Journal Club: 500-1.000 từ, bảng biểu rõ ràng và đính kèm y văn gốc.

Để gửi bài duyệt đăng, vui lòng liên hệ: BS. Huỳnh Thị Tuyết (huynhthituyet@hosrem.vn), văn phòng HOSREM (hosrem@hosrem.vn).

Để gửi trang quảng cáo, vui lòng liên hệ: Anh Bá Đức (ngoduc@hosrem.vn, 0934.024.906).

Hội viên liên kết Bạch kim 2018



MERCK



Hội viên liên kết Vàng 2018



NSAIDS KHÔNG LÀM TĂNG HUYẾT ÁP DAI DẲNG GIAI ĐOẠN HẬU SẢN

Viteri OA, England JA, Alrais MA, Lash KA, Villegas MI, Ashimi Balogun OA, Chauhan SP, Sibai BM.
"Association of Nonsteroidal Antiinflammatory Drugs and Postpartum Hypertension in Women With Preeclampsia With Severe Features". *Obstetrics and gynecology* 2017, 130(4):830-835.

Bùi Quang Trung – Bệnh viện Mỹ Đức

Giai đoạn hậu sản (sau sinh thường hoặc mổ lấy thai) là một giai đoạn khó khăn với nhiều người phụ nữ vì những cơn đau dai dẳng. Thuốc giảm đau nhóm non-steroid (NSAIDs) thường được ưu tiên sử dụng trong giai đoạn này bởi giảm đau hiệu quả, phù hợp khi cho con bú sữa mẹ, đồng thời giúp giảm lệ thuộc vào các thuốc giảm đau gây nghiện (opioid).

Tuy nhiên, các thuốc nhóm NSAIDs có liên quan đến việc làm tăng huyết áp tâm thu và tâm trương ở phụ nữ không mang thai có bệnh lý tăng huyết áp. Dựa vào những dữ liệu này nên năm 2013, Hội Sản phụ khoa Hoa Kỳ (American Congress of Obstetricians and Gynecologists – ACOG) đề xuất tránh dùng các thuốc giảm đau NSAIDs ở phụ nữ bị tiền sản giật có tăng huyết áp dai dẳng hơn 24 giờ sau sinh. Điều này gây ra không ít khó khăn cho việc chọn lựa thuốc giảm đau trong giai đoạn này.

Vào tháng 10/2017, một nhóm các bác sĩ, đứng đầu là Oscar Viteri đã công bố một nghiên cứu trên *Obstetrics & Gynecology*, tìm hiểu mối liên quan giữa NSAIDs và tăng huyết áp dai dẳng trong giai đoạn hậu sản ở phụ nữ bị tiền sản giật nặng. Đây là một nghiên cứu thuần tập hồi cứu khảo sát các trường hợp được chẩn đoán tiền sản giật nặng và có tăng huyết áp dai dẳng đến hơn 24 giờ sau sinh, có hoặc không sử dụng NSAIDs trong khoảng thời gian từ tháng 1/2013 đến tháng 12/2015.

Kết cục chính của nghiên cứu là tỷ lệ tăng huyết áp dai dẳng ($\geq 150/100$ mmHg ở hai thời điểm cách

nhau ít nhất 4 giờ) từ 24 giờ sau sinh đến khi xuất viện. Các kết cục khác bao gồm bệnh suất nghiêm trọng của mẹ như phù phổi, suy thận, đột quỵ, sản giật hay tỷ lệ cần chăm sóc đặc biệt. Ngoài ra, thời gian nằm viện sau khi sinh, tỷ lệ sử dụng các thuốc opioid và tỷ lệ phải nhập viện trở lại cũng là các kết cục được nhắc tới. Phân tích hồi quy đa biến được sử dụng để điều chỉnh các yếu tố gây nhiễu.

Kết quả, trong số 399 phụ nữ bị tiền sản giật nặng, có 324 phụ nữ (chiếm 81%) vẫn tăng huyết áp dai dẳng hơn 24 giờ sau sinh. Có 243 phụ nữ (chiếm 75%) được cho sử dụng NSAIDs và 81 phụ nữ (chiếm 25%) không được sử dụng các loại thuốc này. Sau khi phân tích, các tác giả cho thấy tỷ lệ tăng huyết áp dai dẳng ở cả hai nhóm không có sự khác biệt (70% so với 73%; aOR 1,1; KTC 95%, 0,6 – 2,0). Ngoài ra, các kết cục khác được nhắc tới trong nghiên cứu cũng không có sự khác biệt giữa hai nhóm sau khi hiệu chỉnh các yếu tố gây nhiễu. Đặc biệt, tỷ lệ sử dụng các thuốc nhóm opioid cũng không khác biệt giữa hai nhóm (89% so với 75%; aOR 0,6; KTC 95%, 0,18 – 1,70).

Như vậy, nghiên cứu cho thấy NSAIDs sử dụng an toàn và không làm tăng tỷ lệ tăng huyết áp dai dẳng giai đoạn hậu sản. Kết quả này gợi ý việc sử dụng NSAIDs có thể được sử dụng rộng rãi hơn, góp phần giúp giảm bớt sự lệ thuộc vào các thuốc giảm đau gây nghiện. Tuy nhiên, cần có những nghiên cứu được thiết kế tốt hơn nữa để đưa ra những bằng chứng có giá trị hơn cho thực hành lâm sàng.